

Bản án số: 181/2024/HNGĐ – ST
Ngày 31 - 12 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Đức;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Chí;

Ông Đặng Văn Vững;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 569/2024/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2024/QĐXX - ST, ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Huyền T, sinh năm: 1992; Cư trú tại: Số D, đường Đ, phường P, Quận G, TP . (có mặt).

Bị đơn: Anh Võ Gia H, sinh năm: 1998; Cư trú tại: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Trần Huyền T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh H quen nhau, cưới nhau, sống chung từ tháng 9 năm 2023, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C theo giấy chứng nhận kết hôn số 92/2023 ngày 25 tháng 9 năm 2023, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng thuê nhà trọ ở phường P, Quận G, TP . sinh sống. Sống chung rất ngắn nhưng cũng không được hạnh phúc, mà thường xuyên mâu thuẫn do vợ, chồng bất đồng nhiều quan điểm. Trước đây khi còn sống chung chồng làm thợ xăm, còn hiện nay chồng làm việc gì chị không biết do hơn 04 tháng nay giữa chị với anh H không còn liên lạc gì đến nhau. Tuy thời gian sống chung anh H không có đánh đập, bạo lực với chị nhưng khi sống chung anh H vô trách nhiệm, khi chị đau bệnh anh H không chăm lo gì, mà rất lạnh nhạt không quan tâm gì đến chị, cuộc sống chung như bạo lực tinh

thần. Do không thể sống chung được nữa nên anh H đã không còn sống chung với chị từ tháng 6 năm 2021. Chị nghe được thông tin anh H đã về sống với cha, mẹ của anh H ở ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An từ tháng 6 năm 2021 cho đến nay.

Nay chị T xét thấy vợ, chồng sống đã ly thân, tình cảm vợ, chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, thời gian sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trần Huyền T khởi kiện yêu cầu Tòa án cho chị T được ly hôn với anh Võ Gia H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Huyền T đối với bị đơn anh Võ Gia H, nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Võ Gia H đã được Tòa án thông báo hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, 288 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh H là đúng pháp luật.

[2] Nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Trần Huyền T và anh Võ Gia H xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C là hôn nhân hợp pháp được pháp luật quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Huyền T đối với anh Võ Gia H: Hội đồng xét xử xét thấy, theo lời trình bày của chị T vợ, chồng sống chung thời gian rất ngắn nhưng cũng không được hạnh phúc, mà thường xuyên mâu thuẫn nguyên nhân chính anh H vô trách nhiệm, khi chị T đau bệnh anh H không chăm lo gì, mà rất lạnh nhạt không quan tâm gì đến chị T, cuộc sống chung như bạo lực tinh thần. Chị T và anh H đã ly thân, thời gian ly thân không còn ai quan tâm đến ai, mà bỏ mặt nhau.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H hợp lệ nhưng anh H vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị T. Tòa án cũng đã thông báo hợp lệ cho anh H tham gia phiên tòa hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa chị T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Do vậy, xét thấy trên thực tế hôn nhân giữa chị T và anh H không còn. Từ đó, cho thấy hôn nhân giữa chị T và anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Huyền T và anh Võ Gia H.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa anh H không có mặt, không có ý kiến của anh H nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[2.3] Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng chị Trần Huyền T phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Trần Huyền T đối với anh Võ Gia H.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Huyền T được ly hôn với anh Võ Gia H.

2. Về án phí: Chị Trần Huyền T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số 0013448 ngày 10 tháng 10 năm 2024, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An sang án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Trần Huyền T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Gia H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHA huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Phước Lại, số 92

Ngày 25/9/2023;

- Các đương sự;

- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Đức

